

Số: 279/2023/QĐST-HNGĐ

TT, ngày 30 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 269/2023/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023 giữa những người yêu cầu:

1. Chị Khuất Thị O, sinh năm 1976.

Số CCCD: 001176035496, do Cục Cảnh sát cấp ngày 07/5/2022.

Nơi ĐKTT: Thôn 2, xã ĐĐ, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

- Anh Vũ Xuân T, sinh năm 1972.

Số CCCD: 001072044969, do Cục Cảnh sát cấp ngày 24/7/2021.

Nơi ĐKTT: Thôn 2, xã ĐĐ, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Khuất Thị O và anh Vũ Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh, chị có 03 con chung là Vũ Thị Hằng N, sinh ngày 09/01/1997; Vũ Hữu Bảo V, sinh ngày 18/8/2000 và Vũ Thùy D, sinh ngày 02/10/2007.

Chị Vũ Thị Hằng N và anh Vũ Hữu Bảo V đã trưởng thành nên việc ở với ai là quyền của chị N và anh V. Giao cháu Vũ Thùy D cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Chị O có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị O có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T số tiền 2.000.000 đồng mỗi tháng, kể từ tháng 12/2023 đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3. Về tài sản, công sức, nợ chung: Không có.

2.4. Về lệ phí: Chị O và anh T mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0017534 và số 0017535 cùng ngày 17/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, TP Hà Nội.

Chị O tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- UBND xã ĐĐ, huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết

